

Chư Pưh, ngày 29 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2020/TLST-DS ngày 03/6/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH-MTV V.

Địa chỉ: số 13 A, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông H, sinh năm 1966-Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông N, sinh năm 1958.

Địa chỉ: số 13 A, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông L và bà Đ.

Trú tại: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả:

Bị đơn là ông L và bà Đ công nhận còn nợ của nguyên đơn là Công ty TNHH MTV V số lượng phân bón quy thành tiền là 507.313.000 đồng (*năm trăm không bảy triệu, ba trăm mười ba nghìn đồng*).

Bị đơn là ông L và bà Đ có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho nguyên đơn là Công ty TNHH MTV V tổng số tiền nợ là 507.313.000 đồng (*năm trăm không bảy triệu, ba trăm mười ba nghìn đồng*).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Bị đơn là ông L và bà Đ có nghĩa vụ liên đới thanh toán 507.313.000 đồng (*năm trăm không bảy triệu, ba trăm mười ba nghìn đồng*) cho nguyên đơn là Công ty TNHH MTV V vào các thời gian cụ thể như sau:

+ Vào ngày 30/12/2020, ông L và bà Đ có nghĩa vụ liên đới thanh toán

250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) cho nguyên đơn.

+ Vào ngày 30/6/2021, ông L và bà Đ có nghĩa vụ liên đới thanh toán 257.313.000 đồng (hai trăm năm mươi bảy triệu, ba trăm mười ba nghìn đồng) cho nguyên đơn.

Nếu đến ngày 30/12/2020, ông L và bà Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán 250.000.000 đồng cho nguyên đơn, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai thi hành án toàn bộ đối với số tiền nợ gốc còn lại chưa thi hành án mà bị đơn là ông L và bà Đ có nghĩa vụ phải thực hiện.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Buộc ông L và bà Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 12.146.260 (mười hai triệu, một trăm bốn mươi sáu nghìn, hai trăm sáu mươi đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 12.146.260 đồng (mười hai triệu, một trăm bốn mươi sáu nghìn, hai trăm sáu mươi đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0006267 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Puh;
- Chi cục THADS huyện Chư Puh;
- Lưu TA, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ

